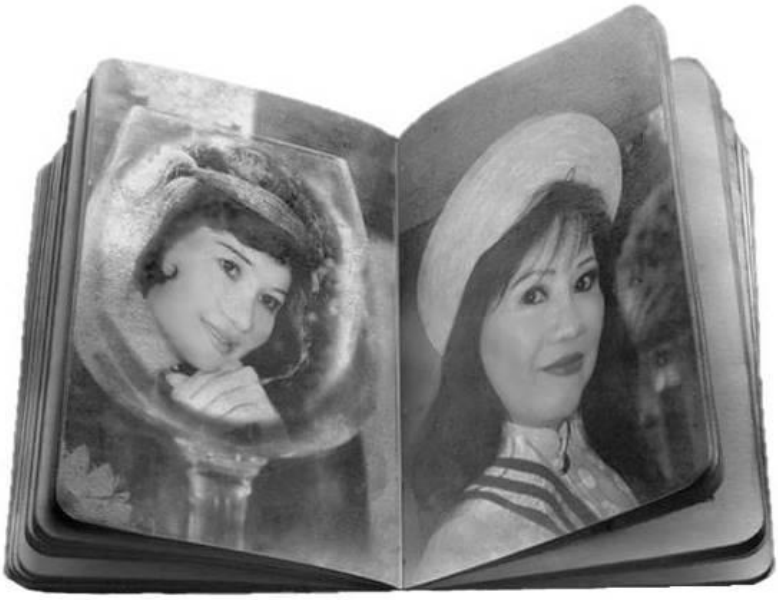

Nguyễn Phan Ngọc An

Ngọc An rời Việt Nam khá muộn màng vào năm 1990 qua chương trình đoàn tụ gia đình với hai con trai đã vượt biên từ năm 1983 và đang sống bên Mỹ.

Khi biết mình sẽ được đi Mỹ còn đứa con gái duy nhất bị kẹt ở lại, buồn và thất vọng vô cùng... Cứ nghĩ "một lần đi là một lần vĩnh biệt". Ngồi trên phi cơ, nhìn lại quê hương lần cuối đang xa dần, xa dần… bên dưới mà lòng đau như cắt!

Ngọc An định cư tại thành phố San Jose thuộc tiểu bang California từ mùa đông 1990 đến nay.

CON VẪN MUỐN

Lạy Thượng Đế!
giúp hồn con bình thản
đừng buồn vương trong kiếp sống tha hương
đừng rưng rưng những giọt lệ tủi hờn
đừng nuối tiếc khoảng xuân thời đã mất.

Dù tim con, nỗi buồn đau chất ngất
mắt môi mờ theo ngấn lệ thời gian
tóc pha sương với ngày tháng mỏi mòn
con vẫn muốn …
con vẫn còn rất trẻ.

Để con được một lần con sống lại
thuở xuân xanh, mắt biếc với môi hồng
ước mơ dào dạt trong lòng
tình quân lý tưởng mặn nồng đón đưa.

Thượng Đế ơi …
con chỉ là một linh hồn bé nhỏ
sợ buồn đau, sợ ghét bỏ của thế gian
sợ cả đơn côi tiếp nối phũ phàng
con sợ lắm, bởi bao lần gục khóc!

Một trái tim … một khối óc
buồn rơi rồi trên mái tóc còn xanh
óc thơ ngây thuở mới chớp tập tành
đã ghi nhận sự lạc loài trong tâm tưởng…

Lạy Thượng Đế!
giữa đêm dài con biết đâu là hướng
bóng đêm tràn vào ngưỡng cửa tim con
chân dại khờ thất thểu bước đường mòn
mắt hoảng hốt…buông tia nhìn ngơ ngác.

Chân con là sỏi, hồn là cát
đời đi qua gieo mặn lạt vơi đầy
con vươn lên với mười ngón bàn tay
và với chút niềm tin còn bấu víu…

Vỉa hè thôi thất thểu
đại lộ hết buồn hoang
vết sầu thôi nặng trĩu
đường tơ thổi lạc những cung đàn.

Mang mang một khối tình buồn
thả thơ theo gió về nguồn cội xưa
giữ lại đây chút hương thừa
hành trang kỷ niệm vẫn chưa xóa mờ…

Nguyễn Phan Ngọc An

Dòng Sông Định Mệnh

Có những dòng sông loáng bụi mờ
Đưa ta về nẻo tối bơ vơ
Hồn thơ lạc lõng mùa thu ấy
Một kiếp trầm tư ... một kiếp thơ

Lòng ta bỗng bừng lên
Một tình yêu bất diệt
Và nhiệt cuồng như thuở đôi mươi
Tuy chẳng phải vào thời oanh liệt
Lòng vẫn mong xoay chuyển đất trời

Cố giữ để cho hồn tinh khiết
Chẳng nản lòng trước cảnh thay ngôi
Cười lên ... cho mắt không hoen lệ
Nhưng dạ làm sao vẫn rối bời

Cũng đoan trang tỏ vẻ
Cũng đài các tựa gương
Văn thơ bút lộng thành chương
Mà sao gió bụi ... lại nhường riêng ta ...

Nguyễn Phan Ngọc An

CON ĐƯỜNG TUỔI NGỌC

Chiều trở lại trên con đường tuổi ngọc
Tôi mơ về một dĩ vãng mờ xa
Hình ảnh ngôi trường, tà áo thướt tha
Hàng phượng vĩ ven đường tươi nắng ấm

Trong hoài niệm hiện về từ xa thẳm
Của một thời thơ dại sống hồn nhiên
Bên thầy cô, bên sách vở, bạn hiền
Tôi có cả mưa xuân và nắng hạ

Ngồi ưu tư nhìn mênh mông biển cả
Giữa bầu trời mây lặng lẽ bay qua
Hăm bảy năm tôi xa cách quê nhà
Nhớ tha thiết về khung trời kỷ niệm

Quê tôi với những giấc mơ huyền diễm
Đẹp làm sao môi mắt thuở thanh xuân
Vũng Tàu xưa bên bãi cát trắng ngần
Ôi nhớ quá bước chân thời tuổi ngọc

Đời nghiệt ngã khiến từng đêm trằn trọc
Mộng mơ về dĩ vãng để lòng đau
Trời Cali phong kín một thu sầu
Thương biết mấy khung trời yêu dấu cũ…

Nguyễn Phan Ngọc An

NHỮNG NGÀY GAI LỬA

(Một câu chuyện thật của tác giả viết về trận chiến 30-4-1975)

Hồi ký: Nguyễn Phan Ngọc An

Ầm…ầm… Những tiếng nổ như long trời lở đất, nàng bồng vội con thơ chạy ra sân nhìn về hướng trước mặt, cả một vùng trời khói bay nghi ngút… Mới hôm qua nơi đây là một thành phố đẹp, hôm nay đã thành bãi chiến trường! Thảo sống nơi đây cũng gần được ba năm, chồng nàng, một vị Quận Trưởng của quận nầy, tuy gia đình không mấy gì hạnh phúc nhưng vợ chồng Thảo không để mất lòng một người dân. Sáng qua, có tin mật báo về, Tuấn, chồng nàng đã vào quận ứng chiến suốt ngày đêm…

Giữa trưa hôm qua, một trận pháo kích tới tấp vào thành phố nầy, phá tan cuộc sống yên lành của người dân, phá tan bao mơ ước xây dựng cơ đồ sự nghiệp. Từng loạt dãy nhà sụp đổ tan hoang! Bao nhiêu người bị thương, bao nhiêu người đã chết ở ngoài kia…Thảo rùng mình lo sợ, nàng không thể hiểu được những gì xảy ra bên ngoài vì không còn ai dám bước ra khỏi nhà. Những căn nhà có hầm trú ẩn coi như tạm bình yên còn nhà Thảo không có hầm trú ẩn, Thảo biết làm sao đây? Một thân nàng với bốn con thơ dại, Tuấn thì không thể về nhà trong giai đoạn này, sinh mạng mẹ con nàng như chỉ mành treo chuông…

Ngoài kia tiếng lao xao ầm ĩ, trên đường lộ hàng loạt người gánh gồng tị nạn, họ bất chấp những hiểm nguy, những đợt pháo kích giết người tàn khốc đang đổ trút xuống thành phố thân yêu một thời của họ. Thế còn Thảo… nàng phải làm sao? nếu ở lì lại đây chắc gì đã sống? Còn dìu dắt bốn con thơ xông pha ngoài lửa đạn cũng chắc gì thoát được hiểm nguy? Thôi thì một phen liều mạng, Thảo không mang theo được của cải

gì ngoài chút tiền sẵn có trong túi áo. Chiến tranh đã làm Thảo đảo điên, nàng đã mất trọn số tiền lớn của kỳ thu nhập Câu lạc Bộ cuối tháng ba này. Hôm nay là 23 còn hai ngày nữa là đến kỳ phát lương của các Tiểu Đoàn. Chiến tranh tàn ác và dã man, giành giựt xâm chiếm để máu đồng loại đổ tuôn, để xác người cao hơn núi, để thảm họa đói rách cho muôn người!

Thảo nghẹn ngào nhìn căn nhà lần cuối rồi kéo vội các con chạy theo đoàn người tỵ nạn, đứa nhỏ nhất còn ẵm trên tay. Đến giữa lộ, một tiếng nổ long trời, rồi hai tiếng, ba tiếng… bụi cát bay mịt mù, Thảo không còn trông thấy gì nữa… mấy mẹ con té nhào xuống lộ rồi kéo dìu nhau đứng dậy tiếp tục chạy.
Tiếng pháo kích đuổi theo sau từng loạt, từng loạt nghe như xé cả không gian. Trước bước chân nàng bao xác nằm ngổn ngang, bao tiếng thét gào do hậu quả đợt pháo kích vừa qua, nàng thầm cầu nguyện Phật Trời thương tưởng, cứu nhân gian cứu cả mẹ con nàng thoát qua cơn lửa đạn…
Thảo chạy tấp vào căn nhà quen phía chợ khi bên tai nàng vẫn còn nghe tiếng depart của loại hỏa tiễn 122 giặc pháo tới. Đã bao năm sống trong tiền đồn, quận lỵ nàng đã rành rọt như những người lính. Nàng cũng biết bắn súng, biết xử dụng lựu đạn, biết lái đủ loại xe trong quân đội và cũng biết các mật mã truyền tin nữa…
Lại một tràng pháo kích vang dậy đất trời, thế giới quanh nàng là bãi tha ma, là đất chết… biết lấy ai cứu mẹ con nàng trong cõi chết, nàng không còn lối thoát thân…
Thảo gục xuống nền gạch, đôi mắt chan hòa ngấn lệ! Nàng thương các con nàng, tuổi măng non nào có tội tình chi! Nàng muốn các con nàng được sống dù phải đánh đổi đi sinh mạng của nàng… Thảo nhìn các con mà không kềm được tiếng nấc nghẹn…

Tiếng pháo kích tạm ngưng vì đã 3 giờ sáng. Tiếng đập cửa thình lình vội vã, Thảo điếng người, tưởng họ đã xông vào nhà thì chỉ còn lên trời mà trốn… Dì Năm chủ nhà vội mở cửa, Tuấn hiện ra nơi cửa, bế xốc các con nàng bỏ lên xe thiết giáp, kéo vội Thảo lên xe phóng thẳng về hướng quận lỵ, Thảo la

to: “Không được, không được, em và các con phải ra khỏi nơi này, hãy quay xe chở em ra hướng khác để đón xe đò thoát khỏi nơi đây, mau lên, mau lên…”
Tuấn gạt phăng: “Không còn lối ra nữa, chúng đã chận hết các nẻo đường, cứ tạm vào quận rồi tính sau!”
Tuấn đưa Thảo và các con xuống hầm tử thủ cuối cùng của quận. Đường đi xuống ngoằn ngoèo sâu thẳm, ánh sáng chập chờn của những cây đèn pin không đủ rọi cho các con nàng, chúng té liên hồi trên những bậc tam cấp, khi xuống đến cuối hầm mẹ con nàng ngất xỉu…

Tiếng điện đàm vang vang làm Thảo giật mình choàng tỉnh. Nàng đã rõ đây là nơi trú ẩn duy nhất cho mẹ con nàng. Xung quanh nàng là những người lính truyền tin làm việc không ngưng nghỉ với nét mặt nghiêm trọng khẩn cấp từng hồi. Bảy ngày đêm dưới hầm trú ẩn Thảo chỉ biết thời gian qua chiếc đồng hồ đeo tay của nàng, mẹ con nàng tạm sống với những gói mì và những bịch gạo sấy… Qua ngày thứ tám, Tuấn liên lạc được phi cơ tải thương để đem xác chết ra khỏi quận ly, chàng vội dẫn mẹ con nàng ra khỏi hầm trú ẩn kéo lên xe Jeep phóng nhanh ra cửa quận. Tiếng depart của hỏa tiễn giặc vút lên, Tuấn đạp thắng gấp, kéo tuột mẹ con nàng chạy vào ẩn nấp trong lô cốt tuần canh ngay cửa quận. Địch pháo kích vào phi trường, chiếc trực thăng vừa hạ cánh đã phải cất cánh lên ngay, những xác chết lại một lần thứ hai trúng miểng hỏa tiễn của giặc, những người lính hào hùng buông băng ca ngã quỵ tại phi trường…

Từ lổ chiến hào nhìn ra lòng Thảo đau lên từng đoạn, thương cho người chiến sĩ xả thân vì đất nước, giờ tử biệt không có một người thân bên cạnh, xác chương phồng hôi thối không biết đến ngày nào mới được chôn cất? Cuộc chiến tranh nồi da xáo thịt, anh em giòng họ giết nhau, cuộc chiến triền miên từ ngày Thảo mở mắt chào đời, nàng chưa thấy một ngày bình yên trên quê hương của nàng?
Tuấn đưa mẹ con nàng trở xuống hầm tử thủ, Thảo khóc nức nở, nàng không còn hy vọng gì về với mẹ cha. Mẹ con nàng sẽ

phải vùi thây đau đớn như những chiến binh đã bỏ xác giữa sa trường!
Sau một tiếng đồng hồ, Tuấn bắt được liên lạc với phi cơ, chàng chuẩn bị sẵn cho vợ con một chiếc xe thiết giáp rồi kéo nhau đến tọa độ mới để phi cơ có thể đáp xuống an toàn. Một khu sân rộng đủ để máy bay hạ cánh. Bên kia những người lính đang khệ nệ khiêng ba chiếc băng ca của ba vị sĩ quan tử trận bó bằng ba lá cờ vàng ba sọc đỏ, xác để lâu ngày nên phồng to và có mùi hôi. Bên nay là mẹ con Thảo, Tuấn và hai chú lính trong tư thế sẵn sàng khi máy bay hạ cánh.

Tiếng phi cơ đến gần, Thảo hồi hộp từng giây, không biết bình yên hay tai họa nữa đây? Loại tải thương H20 từ trên cao nhào thẳng xuống rồi lại lên thẳng vội vàng và cấp bách vì sợ địch khám phá mục tiêu. Bên kia, lính thảy ba xác chết lên phi cơ, bên này Tuấn và hai chú lính liệng nàng và các con nàng lên. Nàng và các con ngồi trên ba xác chết cứng đờ, bíu chặt vào những mảnh vải của lá cờ để được sống vì phi cơ hai bên không có cửa… Máy bay lên thẳng ruột gan mẹ con nàng lộn nhào, một tay Thảo níu xác chết, một tay Thảo níu các con!
Véo! Véo! Véo… những âm thanh nghe rợn người, những đóm lửa bay tung tóe hai bên phi cơ, trước mắt nàng không gian cơ hồ sụp đổ! Trời ơi… ai cứu mẹ con tôi! Phi cơ lên độ cao để tránh tầm đạn lửa của địch, tiếng đạn lửa rít xung quanh làm phi cơ chao đảo nhưng rồi viên phi công đã lấy lại bình tĩnh điều khiển tàu bay thoát ra vùng đạn lửa đang đuổi theo sau.

Thảo hoàn hồn, nàng lâm râm cảm ơn Thượng Đế, Trời Phật đã xót thương cứu độ mẹ con nàng qua cơn tai biến, nàng tưởng tượng mẹ con nàng vừa chết đi và sống lại nhờ vào phép nhiệm mầu của đất trời đã đoái thương… Phi cơ hạ cánh tại phi trường Tân Sơn Nhất, Sài Gòn vẫn tấp nập xe cộ vì tình hình nơi đây chưa đến hồi nguy ngập, mọi người chen chúc bán buôn nhưng gương mặt ai cũng thoáng nét lo âu. Thảo cùng các con đón xe về Vũng Tàu nơi cha mẹ nàng cư ngụ.

Chiều chiều, nàng tựa cửa chờ mong tin tức Tuấn với cả sự nôn nóng lo âu, chợt sáng nay có tin chàng gọi về từ chiến trận. Thảo vội chạy đến điện đài của để nói chuyện với chồng. Đầu giây bên kia tiếng chàng thảng thốt: "Em và các con vẫn còn sống đấy chứ? Lạy trời cho đây là sự thật! Em biết không, khi anh nhìn thấy những viên đạn lửa bắn theo máy bay anh không còn một hy vọng gì mẹ con em sống sót, anh quỳ xuống khóc ngất và liên tưởng ra những hình ảnh hãi hùng, anh tưởng em và các con đã chết cháy và không tìm được xác! Bây giờ anh yên tâm rồi. Quận đã mất, anh dẫn tàn quân đang tìm lối thoát thân về tỉnh. Em yên tâm, anh vẫn mạnh."
Tuấn cúp phone! Thảo bàng hoàng se sắt, cả cuộc đời nàng chưa bao giờ trải qua những kinh hoàng đến thế, cũng chưa bao giờ thấy lo lắng xót xa và thương Tuấn như bây giờ, cầu xin cho chàng được bình yên để có ngày xum họp.

Đêm nay trời u ám lạ thường, cơn mưa thình lình trút xuống như thác đổ, đã buồn Thảo lại buồn thêm…phải chăng trời cũng xót thương nhân gian nên đẫm lệ? Phải chăng dân tộc Việt Nam đã đến buổi tương tàn?
Thảo nhìn vào khoảng không xa vắng… Mới hôm nào cũng tại mái nhà nầy Thảo là một cô bé ngây thơ, bên mẹ cha dỗi hờn nũng nịu, tung tăng trong chiếc áo dài màu trắng học trò. Bây giờ, tay dắt tay bồng dạn dày sương gió, trải qua biết bao khủng khiếp của cuộc đời. Một thiếu phụ tuổi đang xuân nhưng tâm hồn như già đi trước tuổi!
Ngoài hiên, mưa vẫn rơi tí tách không ngừng… Thảo đưa tay gạt lệ! Mưa khóc cho người hay mưa khóc đời ta?

Nguyễn Phan Ngọc An